

## VIỆT NAM

### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

#### Thị trường đang yếu dần

Các chỉ số và nhiều cổ phiếu tiếp tục giảm điểm trong phiên hôm nay cùng với mức độ sôi động ở mức thấp. Thị trường giao dịch hầu hết thời gian trong trạng thái giảm điểm với mức giảm tăng dần về cuối phiên. VNIndex đóng cửa ở 983.56 điểm giảm 5.64 điểm và VN30 đóng cửa ở 914 điểm giảm 5.13 điểm với thanh khoản toàn thị trường khi loại bỏ giao dịch thỏa thuận đạt 3.500 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn hầu hết giảm điểm gây áp lực cho các chỉ số: VHM; VCB; BID; TCB; MSN; VPB; CTG;... Trong khi ở chiều tăng VNM; VIC; SAB; VJC tăng nhẹ tạo ra một chút lực hỗ trợ. Số lượng cổ phiếu giảm giá tiếp tục ở tương quan áp đảo so với các cổ phiếu tăng giá. Điều này cho thấy đa số các cổ phiếu đang có áp lực giảm giá ngắn hạn và môi trường giao dịch ngắn hạn đang khó khăn hơn. Mặc dù vậy, một số cổ phiếu vẫn duy trì được mức tăng tốt như: SDI +14.9%; FLC +6.9%; SKG +6.9%; HAI +6.7%; TTF +4.6%; SZL +4%;... Ở chiều tiêu cực nhiều cổ phiếu có mức giảm đáng kể: DPG -6.5%; DAH -6.2%; NTP -5.8%; DBC -5.2%; MPC -4.8%; TDH -4.8%; DRC -3.3%; HAX -3.3%;...

Khối nhà đầu tư ngoại giao dịch ở quy mô trung bình trong phiên hôm nay và khối này bán ròng nhẹ gần 40 tỷ trên sàn HOSE. Các cổ phiếu chịu áp lực bán của khối này như: GTN; MSN; VHM; HPG; VJC; VRE;... trong khi mua ròng nhẹ tại VNM; VCB; HCM; PTB;...

Thị trường đang dần yếu đi theo góc nhìn của chúng tôi khi diễn biến giảm và áp lực bán diễn ra chủ đạo trong các phiên gần đây. Mức độ phân hóa ở mức cao và sự sôi động giảm đi đáng kể khi đa số cổ phiếu vốn hóa lớn và tầm trung giảm điểm ngoại trừ VNM diễn biến tích cực. Trong khi đó, mức độ sôi động thực sự chỉ diễn ra ở các cổ phiếu nhỏ vốn không có tính đại diện cho xu hướng của dòng tiền lớn. Hơn nữa, theo quan sát của chúng tôi thanh khoản của cổ phiếu ROS đang tăng nhanh chóng trong thời gian qua với mức thanh khoản gần gấp đôi cách đây một tháng và gấp 3 lần thanh khoản trung bình 3 tháng trước. Thanh khoản của cổ phiếu này hiện chiếm 20% thanh khoản của HOSE và liên tục tăng trong khi thanh khoản chung không có nhiều thay đổi cho thấy dòng tiền thực tế vận động ở nhiều cổ phiếu khác trong thị trường ngày một thu hẹp lại. Hay nói cách khác nếu loại bỏ yếu tố thanh khoản bất thường của ROS chúng tôi thấy mức độ thận trọng đang gia tăng và dòng tiền có xu hướng chốt lời và rút ra khỏi thị trường đang chiếm ưu thế. Do đó, ở góc nhìn ngắn hạn chúng tôi đánh giá rủi ro diễn biến theo hướng tiêu cực đang gia tăng và cơ hội đang dần ít đi nên chiến lược phòng thủ nên được ưu tiên.

#### KẾT QUẢ GIAO DỊCH

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	983,6	104,0	56,6
% Thay đổi	-0,57	-1,39	0,24
Khối lượng (Triệu CP)	149,6	23,6	7,9
NĐT nước ngoài mua (Tỷ VNĐ)			405,55
NĐT nước ngoài bán (Tỷ VNĐ)			453,58

#### CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG MẠNH LÊN CHỈ SỐ

##### TOP kéo VN Index tăng

Mã	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	Khối lượng giao dịch	Đóng góp vào VN Index
VNM	133600	0,83	2.01MLN	0,565
LGC	41700	6,92	10	0,154
VJC	140000	0,65	489400	0,144
GAS	101200	0,2	170180	0,113
STB	10950	1,39	2.98MLN	0,083

##### TOP kéo VN Index giảm

Mã	Giá đóng cửa	Thay đổi %	Khối lượng giao dịch	Đóng góp vào VN Index
SAB	245000	-2,82	13700	-1,342
VCB	84200	-0,94	561470	-0,875
BID	39300	-2	1.28MLN	-0,806
TCB	23900	-2,05	1.60MLN	-0,515
VHM	86500	-0,57	484630	-0,494

Nguồn: Bloomberg

\*MLN tương đương đơn vị triệu cổ phiếu

## TIN TỨC

- **BSR - Lãi quý III đạt 589 tỷ đồng** - Theo BCTC hợp nhất quý III, Công ty lọc hóa dầu Bình Sơn đạt doanh thu thuần 23,012 tỷ đồng, giảm 14% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế giảm 50% chỉ còn 589 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng, công ty báo doanh thu đạt 73,926 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 1,251 tỷ đồng, lần lượt thực hiện 75% và 43% chỉ tiêu năm.
- **VND - Lãi quý III tăng trưởng 6%** - CTCP Chứng khoán Vndirect công bố BCTC hợp nhất quý III/2019 với doanh thu hoạt động 418 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế trong quý III tăng nhẹ 6% so với cùng kỳ năm trước, đạt 111.5 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng, VND đạt 232.8 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, giảm 29% so với cùng kỳ. So với kế hoạch đã được ĐHCĐ thông qua trong năm 2019, VND chỉ mới hoàn thành 48% chỉ tiêu đề ra.
- **SSI - Lợi nhuận Công ty mẹ giảm 42% trong quý III** – Theo BCTC đã công bố của CTCP Chứng khoán SSI, riêng quý III/2019, ghi nhận doanh thu đạt 844.6 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 316 tỷ đồng, giảm 42% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng, công ty mẹ SSI đạt 2,274 tỷ đồng doanh thu và 795 tỷ đồng LNTT. Như vậy, SSI đã hoàn thành được 49% kế hoạch về lợi nhuận.
- **HCM - Chứng khoán HSC lãi 9 tháng giảm 49%** - Doanh thu hoạt động quý III của Chứng khoán TP HCM đạt 388.8 tỷ đồng, giảm 7% so với cùng kỳ. Lãi sau thuế quý III chỉ đạt 112.6 tỷ đồng, giảm 14.2% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng, HCM đạt 1,151.6 tỷ đồng, giảm 41% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế đạt 305 tỷ đồng, giảm 49.4% và hoàn thành chỉ 44.8% kế hoạch cả năm.
- **VHC - Lãi ròng quý III giảm 58% xuống 254 tỷ đồng** - Khép lại quý III/2019, CTCP Vĩnh Hoàn đạt 1,885 tỷ đồng doanh thu, giảm 25% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế đạt 283 tỷ đồng, giảm hơn 60% và lợi nhuận sau thuế đạt 254 tỷ đồng, giảm hơn 58% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng đầu năm, Vĩnh Hoàn ghi nhận doanh thu 5,699 tỷ đồng và LNST 981 tỷ đồng. Sau 9 tháng, VHC hoàn thành được hơn 56% chỉ tiêu doanh thu và 80% chỉ tiêu lợi nhuận.

## SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 20/10/2019 Hạn cuối nộp báo cáo tài chính quý III

## Lịch sử khuyến nghị

Ngày khuyến nghị	Cổ phiếu	Hiệu quả
10/10/2019	ACB	-2,0%
18/09/2019	BMP	1,0%
21/08/2019	MBB	6,0%
16/08/2019	BID	12,0%
22/07/2019	PNJ	-3,0%
10/07/2019	PVS	-3,0%
01/07/2019	D2D	14,0%
25/06/2019	TNG	12,0%
20/06/2019	PVI	3,0%
18/06/2019	BWE	4,0%
14/06/2019	VCB	10,0%
20/05/2019	LCG	-5,6%
15/05/2019	STK	5,0%
19/04/2019	PVS	10,0%
05/04/2019	ANV	4,0%
22/03/2019	NLG	7,0%
11/03/2019	VRE	3,1%
06/03/2019	CTG	8,5%

Vui lòng xem sản phẩm chi tiết tại đây:

<https://www.vndirect.com.vn/portal/co-phieu-khuyen-nghi/tong-quan.shtml>

## QUỐC TẾ

### TIN TỨC

- Xuất khẩu của Nhật Bản giảm 10 tháng liền** - Từ đầu năm đến tháng 9/2019, khối lượng xuất khẩu của Nhật Bản giảm 2.3% so với cùng kỳ năm 2018. Các chỉ số này bị kéo xuống bởi xuất khẩu linh kiện xe hơi và thiết bị sản xuất chất bán dẫn giảm. Đây cũng là tháng giảm thứ 10 liên tiếp với xuất khẩu hàng hóa của Nhật.
- Trump dự định ký thỏa thuận thương mại với Trung Quốc vào tháng 11** – Tổng thống Donald Trump trả lời báo giới tại Nhà Trắng “ Tôi nghĩ thỏa thuận sẽ được ký khá dễ dàng, hy vọng tại hội nghị thượng đỉnh ở Chile, nơi Chủ tịch Tập Cận Bình và tôi đều tham dự”. Theo đó, diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương (APEC) năm nay diễn ra trong hai ngày 16-17/11 tại Santiago, Chile.
- Trung Quốc cam kết hợp tác với Mỹ để giải quyết các mối quan ngại cốt lõi** - Phó thủ tướng Trung Quốc Liu He khẳng định nước này sẽ làm việc với Mỹ để giải quyết các mối quan ngại chính của mỗi bên trên cơ sở bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau. Ông cũng nói rằng việc ngăn chặn sự leo thang của cuộc chiến thương mại sẽ mang tới lợi ích cho Trung Quốc, Mỹ và toàn thế giới. Đó là điều mà các nhà sản xuất và người tiêu dùng đều mong đợi.

Japan	22.548,90	0,25
Korea	2.064,84	0,20
China	3.880,84	0,30
Taiwan	11.184,15	0,04
Hongkong	26.725,68	0,02
Vietnam	983,56	-0,57
Indonesia	6.198,99	0,11
Malaysia	1.570,93	-0,01
Thailand	1.081,38	-0,73
Philippine	7.891,13	0,07
Singapore	3.139,15	0,80

Nguồn: Bloomberg 10/21/2019

### SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 24/10/2019 Quyết định lãi suất của ECB
- 29/10/2019 Hội Ủy ban Thị trường Mở Liên bang Mỹ (FOMO)
- 31/10/2019 Kết thúc nhiệm kỳ Chủ tịch Ngân hàng Trung ương châu Âu của ông Draghi
- 31/10/2019 Tuyên bố của Ủy ban thị trường mở liên bang Hoa Kỳ (FOMC)
- 31/10/2019 Quyết định lãi suất của Fed

## CÁC TH TRƯỜNG QUỐC TẾ

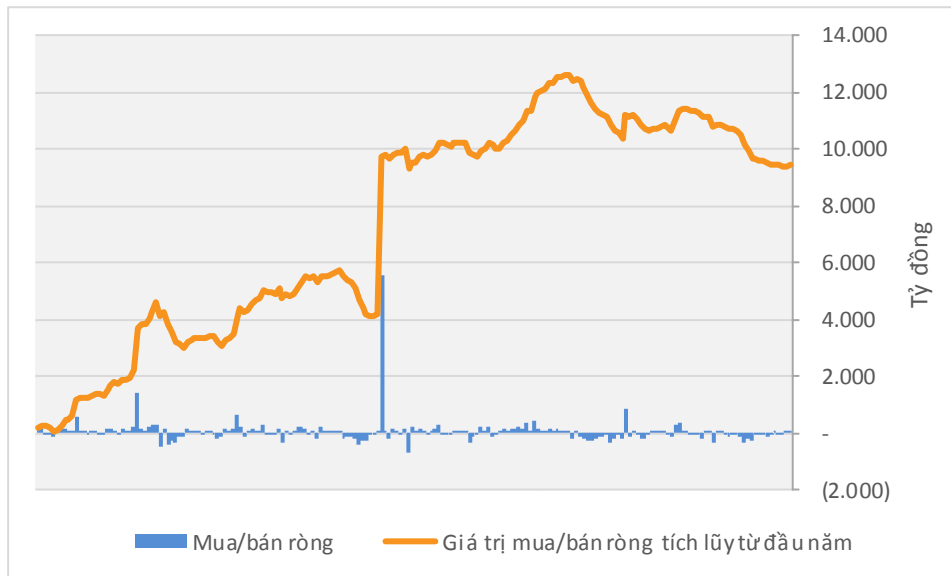
Thị trường	Chỉ số	Giá cuối	Ngày (Giờ Hà Nội)	1D %	YTD %	P/E	P/B	Earning Yield %	Risk-free Rate %
<b>CỔ PHIẾU</b>									
Australia	S&P/ASX 200	6.652,5	12:50:57 PM	0,04	17,82	19,4	2,1	5,2	1,1
Japan	Nikkei 225	22.548,9	1:15:02 PM	0,25	12,66	16,2	1,6	6,2	(0,1)
Korea	KOSPI 200	2.064,8	4:03:20 PM	0,20	1,17	13,5	0,9	7,4	1,6
China	CSI 300	3.880,8	2:00:21 PM	0,30	28,90	14,0	1,7	7,1	3,2
Hongkong	Hang Seng	26.725,7	3:09:28 PM	0,02	3,40	10,4	1,2	9,6	1,5
Taiwan	TAIEX	11.184,2	12:49:01 PM	0,04	14,98	17,8	1,8	5,6	0,7
Vietnam	VN	983,6	3:01:30 PM	-0,57	10,20	16,7	2,6	6,0	3,8
Indonesia	JCI	6.199,0	4:15:00 PM	0,11	0,07	19,6	2,2	5,1	7,1
Malaysia	KLCI	1.570,9	4:05:00 PM	-0,01	-7,08	19,0	1,4	5,3	3,4
Thailand	Set 50	1.081,4	4:59:28 PM	-0,73	3,49	17,8	1,9	5,6	1,6
Philippine	PSEi	7.891,1	2:20:00 PM	0,07	5,69	17,7	1,9	5,6	5,7
Singapore	Straits Times	3.139,2	4:20:00 PM	0,80	2,29	11,6	1,1	8,6	1,7
India	Nifty 50	11.661,9	10/18/2019	0,65	7,36	25,2	2,7	4,0	7,0
Pakistan	KSE100	33.176,2	5:01:56 PM	-2,05	-10,50	7,9	0,9	12,7	
Bangladesh	DSE Broad	4.761,4	3:30:00 PM	-0,43	-11,59				9,3
Israel	MSCI Israel	182,9	10/18/2019	-1,00	1,66		1,4		2,0
South Africa	FTSE/JSE Top 40	49.785,1	5:02:04 PM	0,55	6,55	13,3	1,8	7,5	8,9
Turkey	BIST 30	121.045,8	5:02:05 PM	-0,81	5,86	6,9	0,9	14,5	13,9
Saudi Arabia	TASI	7.716,2	5:02:05 PM	-0,88	-1,41	19,2	1,7	5,2	4,1
Italy	FTSE/MIB	22.414,7	5:02:03 PM	0,42	22,32	13,5	1,1	7,4	1,0
France	CAC 40	5.643,1	5:02:00 PM	0,12	19,29	19,4	1,6	5,2	(0,1)
German	DAX 30	12.719,6	5:02:05 PM	0,68	20,46	22,1	1,6	4,5	(0,35)
UK	FTSE 100	7.163,9	5:02:04 PM	0,19	6,48	17,4	1,7	5,8	0,8
Swiss	SMI	9.980,9	5:02:05 PM	0,15	18,41	22,7	2,4	4,4	(0,6)
Argentina	Merval	31.968,5	10/18/2019	-0,08	5,53	5,2	1,0	19,1	11,5
Brazil	Ibovespa	104.728,9	10/18/2019	-0,27	19,16	16,2	2,0	6,2	6,6
Canada	S&P/TSE	16.377,1	10/18/2019	-0,30	14,34	16,7	1,7	6,0	1,6
Mexico	Mexican IPC	43.178,6	10/18/2019	-0,69	3,69	16,9	2,0	5,9	6,8
US	S&P 500	2.986,2	10/18/2019	-0,39	19,12	19,7	3,2	5,1	1,8
US	Dow Jones	26.770,2	10/18/2019	-0,95	14,76	18,0	3,8	5,6	1,8
US	NASDAQ	8.089,5	10/18/2019	-0,83	21,92	31,7	4,3	3,2	1,8
Emerging Markets	EEM	42,0	10/18/2019	-0,52	7,48				
Developed Markets	EFA	66,3	10/18/2019	-0,05	12,74				
Frontier Markets	FM	28,2	10/18/2019	0,28	7,76				

Thị trường	Chỉ số	Giá cuối	Ngày (Giờ Hà Nội)	1D %	YTD %
<b>TRÁI PHIẾU</b>					
20+ Year Treasury Bond	TLT	139,6	10/18/2019	0,00	14,87
7-10 Year Treasury Bond	IEF	112,0	10/18/2019	0,09	7,44
<b>TIỀN TỆ</b>					
Dollar Index		97,2	5:07:08 PM	-0,08	1,07
EUR/USD	Euro	1,1	5:17:09 PM	-0,03	-2,64
GBP/USD	Pound Sterling	1,3	5:17:09 PM	-0,05	1,75
AUD/USD	Aussie Dollar	0,7	5:17:09 PM	0,35	-2,40
NZD/USD	New Zealand Dollar	0,6	5:17:09 PM	0,53	-4,51
USD/CAD	Canadian Dollar	1,3	5:17:09 PM	0,16	4,05
USD/JPY	Japanese Yen	108,6	5:17:09 PM	-0,11	1,03
USD/CNY	Chinese Yuan	7,1	5:17:07 PM	0,12	-2,75
USD/CHF	Swiss Franc	1,0	5:17:09 PM	-0,01	-0,35
USD/ARS	Argentine Peso	58,3	10/18/2019	0,05	35,44
USD/ZAR	South African Rand	14,8	5:17:09 PM	0,21	-2,80
USD/TRY	Turkish Lira	5,8	5:17:09 PM	-0,50	-9,10
USD/MXN	Mexican Peso	19,1	5:17:09 PM	-0,04	2,84
USD/INR	India Rupee	71,1	10/18/2019	0,03	-1,94
USD/BRL	Brazil Real	4,1	10/18/2019	1,27	-5,64
USD/THB	Thai Baht	30,3	5:17:08 PM	-0,06	6,83
USD/PHP	Philippine Piso	51,1	3:58:02 PM	0,36	2,87
USD/IDR	Indonesian Rupiah	14.081,0	3:55:52 PM	0,48	2,19
USD/MYR	Malaysian Ringgit	4,2	4:58:04 PM	0,13	-1,14
USD/VND	Vietnamese Dong	23.204,0	10/18/2019	0,01	-0,13
Bitcoin		8.228,6	5:17:09 PM	3,53	123,96
<b>HÀNG HÓA</b>					
CRB Comodity Index		392,0	10/18/2019	-0,63	-4,20
Copper (USD/lb.)		264,4	5:07:00 PM	0,28	0,48
WTI Crude (USD/bbl.)		53,3	5:07:06 PM	-0,86	17,42
Brent Crude (USD/bbl.)		58,8	5:07:07 PM	-1,11	9,22
Natural Gas (USD/MMBtu.)		2,3	5:06:37 PM	-0,73	-21,67
Rubber (JPY/kg)		149,5	4:25:33 PM	0,40	-13,08
Gold (USD/t oz.)		1.491,6	5:17:09 PM	0,10	16,31

Nguồn: Bloomberg 10/21/2019

## THỐNG KÊ

### GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TỪ ĐẦU NĂM



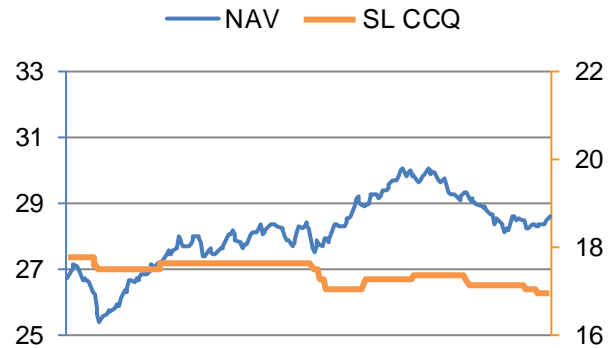
### GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI 22 PHIÊN GẦN NHẤT

Ngày	HOSE		HNX		UPCOM		Toàn thị trường		Mua/bán ròng
	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị mua	Giá trị bán	
10/21/2019	384,04	422,18	2,89	5,17	18,62	26,23	405,55	453,58	(48,03)
10/18/2019	358,98	318,12	3,38	4,11	9,68	7,03	372,04	329,26	42,78
10/17/2019	429,85	411,23	6,46	5,07	19,59	11,98	455,90	428,28	27,62
10/16/2019	458,40	529,37	7,48	8,40	27,74	19,47	493,62	557,24	(63,62)
10/15/2019	483,14	642,27	144,67	5,45	18,25	8,60	646,06	656,32	(10,26)
10/14/2019	356,59	330,67	3,97	10,64	24,61	11,78	385,17	353,09	32,08
10/11/2019	550,70	620,43	1,60	12,43	33,97	32,91	586,27	665,77	(79,50)
10/10/2019	360,88	442,18	1,94	25,06	43,06	37,64	405,88	504,88	(99,00)
10/9/2019	265,19	278,80	6,20	15,89	24,07	22,48	295,46	317,17	(21,71)
10/8/2019	257,26	268,28	7,38	20,54	27,69	29,28	292,33	318,10	(25,77)
10/7/2019	305,18	350,97	12,65	12,52	41,18	33,97	359,01	397,46	(38,45)
10/4/2019	256,67	522,21	9,30	13,56	55,30	51,05	321,27	586,82	(265,55)
10/3/2019	323,51	525,59	6,83	2,69	12,15	8,11	342,49	536,39	(193,90)
10/2/2019	526,14	871,89	7,59	13,09	23,95	26,22	557,68	911,20	(353,52)
10/1/2019	376,97	516,82	3,29	13,70	38,04	32,63	418,30	563,15	(144,85)
9/30/2019	356,08	431,97	4,09	4,02	40,46	13,62	400,63	449,61	(48,98)
9/27/2019	628,20	674,94	3,98	5,16	17,69	8,84	649,87	688,94	(39,07)
9/26/2019	302,91	409,81	5,81	5,37	35,32	14,25	344,04	429,43	(85,39)
9/25/2019	184,49	257,98	2,13	4,75	44,76	18,44	231,38	281,17	(49,79)
9/24/2019	361,93	377,69	2,76	3,48	51,83	3,18	416,52	384,35	32,17
9/23/2019	807,97	802,10	9,06	4,52	19,83	6,27	836,86	812,89	23,97

**CÁC QUỸ ĐẦU TƯ CHỈ SỐ (ETFs)**

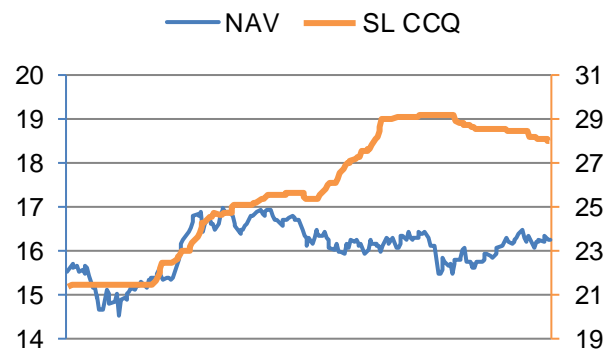
**ISHARES MSCI Frontier 100 (FM)**

<b>Tổng tài sản (Triệu USD)</b>	<b>484,349</b>	
<b>Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)</b>	<b>71,78</b>	<b>14,8%</b>
<b>Số lượng chứng chỉ quỹ</b>	<b>16.950.000</b>	<b>0</b>
<b>Giá trị tài sản ròng, NAV (USD)</b>	<b>28,580</b>	<b>0,11%</b>
Cập nhật	10/18/2019	



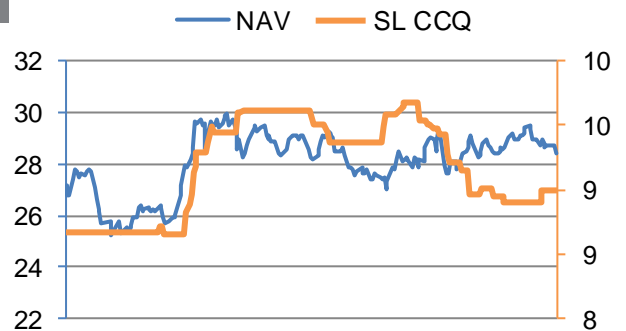
**VanEck Vectors Vietnam ETF (VNM)**

<b>Tổng tài sản (Triệu USD)</b>	<b>454,52</b>	
<b>Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)</b>	<b>310,76</b>	<b>68,4%</b>
<b>SL CCQ</b>	<b>28.000.000</b>	<b>0</b>
<b>NAV (USD)</b>	<b>16,233</b>	<b>0,03%</b>
Cập nhật	10/18/2019	



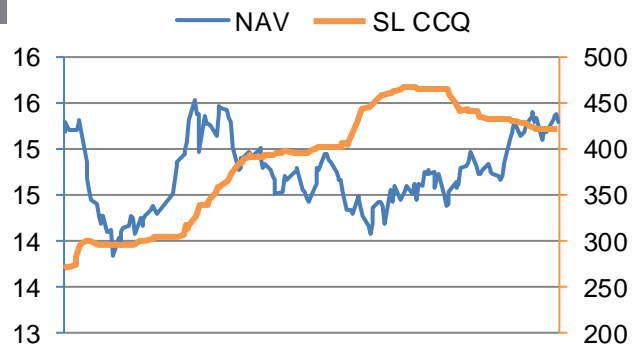
**Xtrackers FTSE Vietnam Swap UCITS ETF (XFVT)**

<b>Tổng tài sản (Triệu USD)</b>	<b>284,48</b>	
<b>Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)</b>	<b>284,48</b>	<b>100,0%</b>
<b>SL CCQ</b>	<b>8.993.000</b>	<b>0</b>
<b>NAV (USD)</b>	<b>28,396</b>	<b>-0,09%</b>
Cập nhật	10/18/2019	



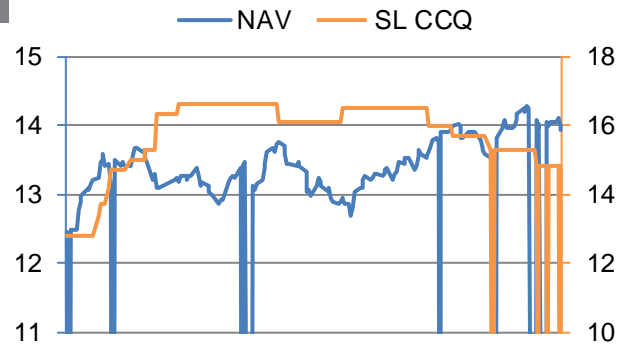
**VFMVN30 ETF Fund (E1VFN30)**

<b>Tổng tài sản (Tỷ VNĐ)</b>	<b>6.446</b>	
<b>Đầu tư ở Việt Nam (Tỷ VNĐ)</b>	<b>6.445,66</b>	<b>100,0%</b>
<b>SL CCQ</b>	<b>421.200.000</b>	<b>0</b>
<b>NAV (VNĐ)</b>	<b>15.286</b>	<b>-0,60%</b>
Cập nhật	10/17/2019	



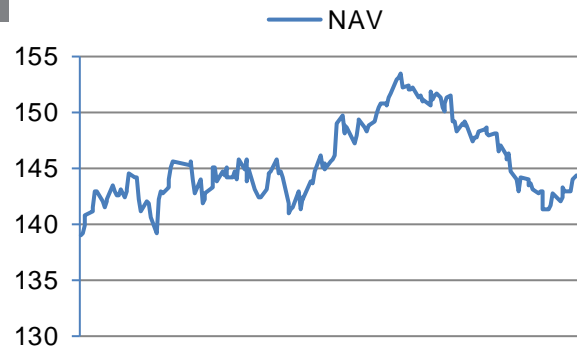
**KIM KINDEX VIETNAM VN30 ETF**

Tổng tài sản (Tỷ Won)	206,34	
Đầu tư ở Việt Nam (Tỷ Won)	206,34	100,0%
SL CCQ	14.800.000	#VALUE!
NAV (Won)	13.942	-0,40%
Cập nhật	10/18/2019	



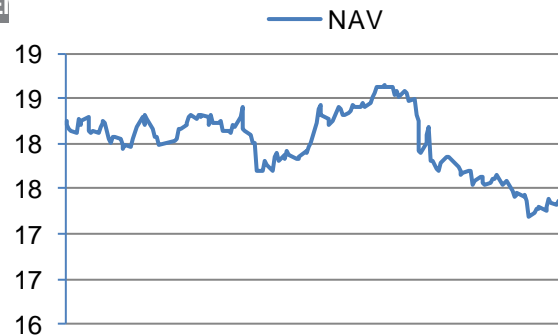
**SCHRODER ISF FRONTIER MARKETS EQUITY (SISFMEA LX)**

Tổng tài sản (Triệu USD)	909,96	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	58,97	6,5%
NAV (USD)	144,37	0,12%
Cập nhật	10/18/2019	



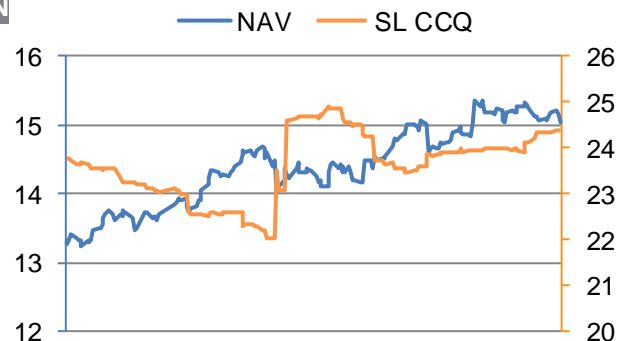
**FRANKLIN TEMPLETON INV TEMPLETON FRONTIER MKT (TEI...)**

Tổng tài sản (Triệu USD)	540,25	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	50,19	9,3%
SL CCQ	#N/A N/A	0
NAV	17,38	0,06%
Cập nhật	10/18/2019	



**MAGNA UMBRELLA PLC MAGNA NEW FRONTIERS (MAGNFN...)**

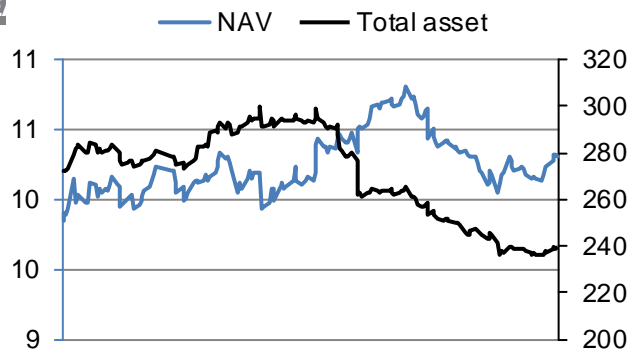
Tổng tài sản (Triệu EUR)	493,90	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu EUR)	64,80	13,1%
SL CCQ	24.385.000	-2.000
NAV	15,04	-0,07%
Cập nhật	10/18/2019	





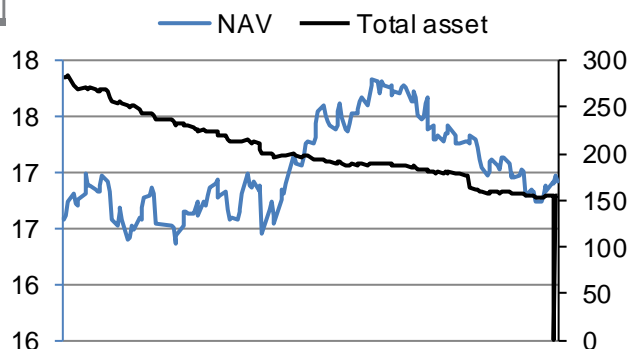
**T ROWE PRICE SICAVFRONTIER MARKETS EQUITY (TRPFME)**

<b>Tổng tài sản (Triệu USD)</b>	<b>239,56</b>	
<b>Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)</b>	<b>35,45</b>	<b>14,8%</b>
<b>SL CCQ</b>		
<b>NAV</b>	<b>10,30</b>	<b>-0,19%</b>
Cập nhật	10/18/2019	



**MORGAN STANLEY GALAXY FRONTIER EMER MARKETS FUN**

<b>Tổng tài sản (Triệu USD)</b>	<b>153,99</b>	
<b>Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)</b>	<b>17,60</b>	<b>11,4%</b>
<b>SL CCQ</b>		
<b>NAV</b>	<b>16,92</b>	<b>-0,29%</b>
Cập nhật	10/18/2019	



**COELI SICAV I-FRONTIER MARKETS FUND (COELIRE LX)**

<b>Tổng tài sản (Triệu USD)</b>	<b>218,22</b>	
<b>Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)</b>	<b>37,69</b>	<b>17,3%</b>
<b>SL CCQ</b>		
<b>NAV</b>		
Cập nhật		

Nguồn: Bloomberg

## KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Tư vấn Đầu tư – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

## TRUNG TÂM TƯ VẤN ĐẦU TƯ

---

### Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: 02439724568

Máy lẻ: 12195

Email : [trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn](mailto:trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn)

Website: <http://vndirect.com.vn>